

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGÔ QUYỀN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/HNGĐ-ST
Ngày 21-7-2020
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Hào

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Bám

Ông Vũ Đức Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Phương - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Quảng Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 111/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2020 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 30/2020/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mai O; nơi cư trú: Đường V, phường M quận N, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Bị đơn: Anh Hoàng Văn A; nơi ĐKKHKT: Xã T, huyện T1, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Đường V, phường M quận N, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 25 tháng 3 năm 2020, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Mai O trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mai O và anh Hoàng Văn A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình, có tổ chức lễ cưới theo

phong tục tập quán của địa phương và có đăng ký kết hôn ngày 22 tháng 7 năm 1996 tại Ủy ban nhân dân phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2008 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, lối sống và anh A thường xuyên chửi bới, đánh đập chị. Chị đã trình báo Công an phường nhưng được động viên, hòa giải. Gia đình cũng đã hòa giải nhiều lần nhưng đến nay anh A vẫn không thay đổi, thường xuyên có hành động bạo lực với chị. Chị O và anh A tuy sống chung một nhà nhưng thực tế đã ly thân, không còn quan tâm đến nhau về tình cảm và kinh tế. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên chị O đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh A.

Về việc nuôi con: Chị Nguyễn Thị Mai O và anh Hoàng Văn A có hai con chung là Hoàng Thùy Linh, sinh ngày 10 tháng 4 năm 1999 và Hoàng Anh Duy, sinh ngày 12 tháng 12 năm 2007. Con lớn là Hoàng Thùy Linh đã trưởng thành nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị O có nguyện vọng được nuôi con nhỏ là Hoàng Anh Duy. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị O không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về việc chia tài sản: Chị Nguyễn Thị Mai O không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Hoàng Văn A đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như: Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nhưng anh A đều vắng mặt không có lý do, không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nên Tòa án không ghi được lời khai của anh A và không tiến hành hòa giải được. Tại phiên tòa, anh A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên có ý kiến như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng, vi phạm quy định tại Điều 70 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Nguyễn Thị Mai O được ly hôn anh Hoàng Văn A. Con lớn là Hoàng Thùy Linh, sinh ngày 10 tháng 4 năm 1999 đã trưởng thành nên không xem

xét giải quyết. Giao con nhỏ là Hoàng Anh Duy, sinh ngày 12 tháng 12 năm 2007 cho chị O trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị O không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Về việc chia tài sản, chị O không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Chị O phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về áp dụng pháp luật tố tụng:

[1] Chị Nguyễn Thị Mai O khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn là quan hệ tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh Hoàng Văn A không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình, đều vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa, anh Hoàng Văn A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh Hoàng Văn A theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về áp dụng pháp luật nội dung:

+ Về quan hệ hôn nhân:

[3] Chị Nguyễn Thị Mai O và anh Hoàng Văn A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tuân theo các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình nên là hôn nhân hợp pháp. Mâu thuẫn của chị O và anh A qua các tài liệu, chứng cứ Tòa án đã thu thập là đúng với thực tế, thể hiện mâu thuẫn xuất phát từ việc vợ chồng bất đồng quan điểm, lối sống, anh A có hành vi bạo lực với chị O, vợ chồng thực tế đã ly thân, không còn quan tâm đến nhau về tình cảm và kinh tế. Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh A đều không tham gia hoà giải, điều đó cho thấy anh A không quan tâm đến tâm tư, nguyện vọng của chị O, không thực sự mong muốn vợ chồng khắc phục mâu thuẫn để tiếp tục chung sống. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị O và anh A đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị O theo quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

+ Về việc nuôi con:

[4] Chị Nguyễn Thị Mai O và anh Hoàng Văn A có hai con chung là Hoàng Thùy Linh, sinh ngày 10 tháng 4 năm 1999 và Hoàng Anh Duy, sinh ngày 12 tháng 12 năm 2007. Con lớn là Hoàng Thùy Linh đã trưởng thành, chị O không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Chị O có nguyện vọng được nuôi con nhỏ là Hoàng Anh Duy. Anh A không có ý kiến gì về việc nuôi con. Xét thực tế, cháu Hoàng Anh Duy có nguyện vọng được ở với chị O. Vì vậy, cần giao cháu Duy cho chị O trực tiếp nuôi. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị O không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+ Về việc chia tài sản:

[5] Chị Nguyễn Thị Mai O không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+ Về án phí:

[6] Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14;

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Mai O.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mai O được ly hôn anh Hoàng Văn A.

2. Về việc nuôi con: Chị Nguyễn Thị Mai O và anh Hoàng Văn A có hai con chung là Hoàng Thùy Linh, sinh ngày 10 tháng 4 năm 1999 và Hoàng Anh Duy, sinh ngày 12 tháng 12 năm 2007. Con lớn là Hoàng Thùy Linh đã trưởng thành nên không xem xét giải quyết. Giao con nhỏ là Hoàng Anh Duy cho chị Nguyễn Thị Mai O trực tiếp nuôi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị Nguyễn Thị Mai O không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về việc chia tài sản: Chị Nguyễn Thị Mai O không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mai O phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006385 ngày 22 tháng 4 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị Mai O đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mai O được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn anh Hoàng Văn A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Dương sự;
- UBND phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 22/7/1996);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hảo